

Số: 223/2017/QĐDS-ST

Ngày: 22-8-2017

V/v: “Tuyên bố một người là đã chết”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN S – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Bà Đỗ Thị Kim Sa – Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà Phạm Thị Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Dịu Thùy - Kiểm Sát Viên.

Trong ngày 22 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở của Tòa án nhân dân Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 199/2017/TLST-DS ngày 04/8/2017 về việc: “Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết”, theo Quyết định mở phiên họp số: 407/2017/QĐST-VDS ngày 10 tháng 8 năm 2017.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Phạm Thị Huỳnh H, sinh năm 1949 (có mặt)

Trú tại: đường K, Phường H, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Văn Tích H, sinh năm 1953 (có mặt)

Trú tại: đường K, Phường H, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Tuyên bố: Ông Phạm Thế V, sinh năm 1968, nơi cư trú cuối cùng: đường K, Phường H, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh – là đã chết.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận S nhận định:

1. Về quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết và thủ tục tố tụng:

Bà Phạm Thị Huỳnh H có đơn yêu cầu (đề ngày 01/8/2016) tuyên bố ông Phạm Thế V, sinh năm 1968, nơi cư trú cuối cùng: đường K, Phường H, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh là đã chết. Đây là việc dân sự "Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết", theo quy định tại khoản 4 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Về các yêu cầu của đương sự:

Người yêu cầu là bà Phạm Thị Huỳnh H yêu cầu tuyên bố ông Phạm Thế V, sinh năm 1968, nơi cư trú cuối cùng: đường K, Phường H, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh là đã chết, vì đã đi khỏi nhà từ ngày 20/11/1988 đến nay không có tin tức.

Căn cứ giấy khai sinh số hiệu 94A do Tòa Hành chính Quận N Đô thành Sài Gòn lập ngày 04/01/1969 thì bà Phạm Thị Huỳnh H là mẹ của ông Phạm Thế V. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 391 Bộ luật Tố tụng dân sự bà Phạm Thị Huỳnh H có quyền yêu cầu tuyên bố ông Phạm Thế V, sinh năm 1968, nơi cư trú cuối cùng: đường K, Phường H, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh, đã đi khỏi nhà từ ngày 20/11/1988 đến nay không có tin tức, là đã chết.

Theo xác minh ngày 02/01/2016 của Công an Phường H, Quận S: Đương sự Phạm Thế V, sinh năm 1968, hộ khẩu thường trú đường K, Phường H, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 27/3/1989 đương sự V bị xóa hộ khẩu thường trú, lý do đi đâu không rõ, gia đình không liên lạc được, vắng mặt tại địa phương từ tháng 3/1989 đến nay.

Bà Phạm Thị Huỳnh H tự khai : Vào ngày 20/11/1988 Phạm Thế V đi khỏi nhà để xuống tàu vượt biên sang nước ngoài. Sau đó bà H cùng gia đình không liên lạc được với ông V và nghe tin tàu bị chìm còn ông V đã chết trên biển. Cho đến nay bà H và gia đình không có tin tức gì về ông V. Ông Phạm Thế V không có vợ con.

Ông Văn Tích H tự khai : Ông H là cha ruột của Phạm Thế V. Ông H thống nhất lời khai của bà Phạm Thị Huỳnh H.

Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã ra quyết định số 06/2017/QĐ-VDS ngày 20/02/2017 về việc thông báo tìm kiếm thông tin về ông Phạm Thế V. Quyết định này đã được đăng trên: báo Nhân dân là báo hàng ngày của trung ương trong ba số liên tiếp, cổng thông tin điện tử của Tòa án, Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh và phát sóng trên đài truyền hình Việt Nam ba lần trong 03 ngày liên tiếp, theo quy định tại các Điều 384, Điều 385, khoản 2 Điều 388 và khoản 1, 2, 4 Điều 392 Bộ luật Tố tụng dân sự. Ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên là ngày 24/3/2017.

Như vậy, ông Phạm Thế V đã biệt tích hơn 05 năm liền (tính từ tháng 3 năm 1989 đến nay) và không có tin tức xác thực về việc ông Phạm Thế V là còn sống, nên có căn cứ xác định ông Phạm Thế V là đã chết như quy định tại điểm d Khoản 1 Điều 71 của Bộ luật dân sự, và theo kết quả xác minh ngày 02/01/2016 của Công an Phường H, Quận S thì ngày chết của ông Phạm Thế V là ngày 01/4/1994.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận S tham gia phiên họp phát biểu quan điểm: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của bà Phạm Thị Huỳnh H tuyên bố ông Phạm Thế V là đã chết.

3. Về lệ phí: Căn cứ Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14: Bà Phạm Thị Huỳnh H phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ : Khoản 4 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 361, Điều 362, Điều 366, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 384, Điều 385, khoản 2 Điều 388, Điều 391, Điều 392 và Điều 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 71 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Phạm Thị Huỳnh H:

Tuyên bố ông Phạm Thế V, sinh năm 1968, nơi cư trú cuối cùng đường K, Phường H, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh là đã chết.

Ngày chết của ông Phạm Thế V là ngày 01/4/1994.

Quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ khác về nhân thân của ông Phạm Thế V được giải quyết như đối với người đã chết.

Quan hệ tài sản của ông Phạm Thế V được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của ông Phạm Thế V được giải quyết theo qui định của pháp luật về thừa kế.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Phạm Thị Huỳnh H phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) theo biên lai số AA/2016/0031743 ngày 21/12/2016 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh; Bà Phạm Thị Huỳnh H còn phải nộp lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 100.000đồng (một trăm nghìn đồng).

3. Về quyền kháng cáo: Bà Phạm Thị Huỳnh H và ông Văn Tích H có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân QS;
- Chi cục thi hành án dân sự QS;
- Ủy ban nhân dân P.H, Q.S
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Kim Sa